

Số: **661/2021/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 629/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1990

- **Chị Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1992

Anh T, chị Th cùng hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 530 L, phường G, quận B, thành phố Hà N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] – Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 25/10/2016, giấy chứng nhận kết hôn số 116 tại Ủy ban nhân dân phường G, quận B, thành phố H. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại địa chỉ: Số 530 L, phường G, quận B, thành phố H cho đến nay.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra tranh cãi. Khi mâu thuẫn xảy ra, vợ chồng anh chị đã được hai bên gia đình khuyên giải, đã nhiều lần nói chuyện với nhau để hàn gắn hạnh phúc gia đình

nhưng không có kết quả. Vợ chồng tuy sống chung một nhà nhưng đã ly thân. Nay anh chị xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng không còn tiếng nói chung với nhau, không quan tâm đến nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyện vọng của anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Th.

[2] Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Th có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh T (nam), sinh ngày 04/7/2017. Ly hôn anh chị thống nhất chị Th là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với anh T cho đến khi nào chị Th có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[4] Về nhà ở: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[5] Về nợ chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Th xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[6] Về lệ phí ly hôn: Anh Nguyễn Thanh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Th.

- Về con chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Th có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh T (nam), sinh ngày 04/7/2017. Ly hôn giao cháu Nguyễn Minh T cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với anh T cho đến khi nào chị Th có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác theo quy định

của pháp luật.

Anh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

- Về nhà ở: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị Th xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Thanh T tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2020/0067660 ngày 14/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình. Anh Tùng đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Dương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình ;*
- *UBND phường G, quận B, thành phố H;*
- *Lưu: Hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN

Ngô Thị Vân